

Bản án số:10/2022/HSST

Ngày: 14/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 285/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Ngọc L - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 02 tháng 01 năm 1979 tại xã DYên, huyện DChâu, tỉnh N An; nơi cư trú: Xóm 1, xã DYên, huyện DChâu, tỉnh NAn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1954 và bà Hồ Thị L, sinh năm 1955; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1978, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006 và con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2005, bị Tòa án nhân dân huyện DChâu, tỉnh N An xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 BLHS năm 1999 tại bản án số 35/2005/HSST ngày 11/05/2011; Năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện DChâu, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 tại bản án số 06/2017/HSST ngày 11/01/2017. Chấp hành xong ngày 26/11/2018. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2021 đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: Ngô Thanh B - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 02 năm 1979 tại xã DKỷ, huyện DChâu, tỉnh NAn; nơi cư trú: Xóm TYên, xã DNgọc, huyện DChâu, tỉnh NAn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Sỹ L, sinh năm 1962 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1965; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1978, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004 và con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện DChâu, tỉnh N An xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999 tại bản án số 100/2008/HS-ST ngày 25/09/2008. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2021 đến nay (có mặt).
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978. (có mặt); Trú tại: xóm 1, xã DYên, huyện DChâu, tỉnh NAn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 01/8/2021, Nguyễn Ngọc L đang ở trang trại của mình thuộc xóm 1, xã D Yên, huyện DChâu, tỉnh NAn thì Ngô Thanh B gọi điện đến hỏi “có tiền không cho anh mượn 3.000.000 đ (Ba triệu)”, L nói “em không có đủ, em chỉ còn 2.000.000 đ (Hai triệu) thôi” thì B nói lại “ hai triệu cũng được, mang tiền lên đây anh để cho ít mà chơi”. L hiểu ý B là đưa tiền cho B thì B đưa ma túy cho L sử dụng nên B đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu đen, BKS 37F2- 576.46 lên nhà B. Khi đến nhà B, L đưa cho B 2.000.000đ (Hai triệu đồng), B cầm tiền và đi ra ngoài khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho L 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong chứa các viên ma túy hồng phiến. Sau khi lấy được ma túy, L cầm gói ma túy về trang trại , lấy toàn bộ ma túy đó ra đếm được 60 viên và cho vào lọ thủy tinh màu nâu, bên ngoài quấn băng keo màu đen, gói lọ thủy tinh đó vào bao nilon màu trắng rồi gói tiếp thêm 01 bao nilon màu hồng và cất giấu vào lỗ thùng dưới nền nhà. Từ ngày 01/8/2021 đến ngày 03/8/2021, lam sử dụng hết 06 viên, số còn lại tiếp tục cất giấu vào chỗ cũ.

Khoảng 17 giờ ngày 03/8/2021, khi L đang ở trang trại thì B tiếp tục gọi hỏi “em còn tiền đó không, cho anh mượn 5.000.000 đ (Năm triệu đồng)” thì L nói “em không có, anh cần thì để em xoay”. B nói lại “ Em cố gắng xoay cho anh, mang tiền lên anh đưa cho ít hàng mà chơi”. L hiểu ý B là đưa tiền cho B thì B tiếp tục bán ma

túy cho L. L đồng ý với mục đích mua về sử dụng và để bán kiếm lời. Sau đó L gọi điện cho Nguyễn Minh T, sinh năm 1989, trú tại xóm 2, xã DYên, huyện DChâu, tỉnh N An hỏi “tài khoản của em còn tiền không, chuyển cho anh 5.000.000 đ (Năm triệu đồng) rồi anh đưa tiền mặt đến nhà” thì T nói “để em hỏi ông anh còn không em chuyển cho”. Sau đó, T gọi điện cho Nguyễn Minh T, sinh năm 1979 trú cùng xóm với T để mượn tiền thì T nói “anh còn 3.000.000 đ (Ba triệu thôi)”. Sau đó, T gọi điện lại cho L báo “anh có chuyển ba triệu thì em chuyển cho, năm triệu em không đủ đâu” thì L đồng ý đồng thời gửi cho T số tài khoản của Ngô Thanh B cho T. Một lúc sau, T gọi điện lại cho L thông báo đã chuyển được rồi thì L gọi lại cho B nói “em chuyển khoản ba triệu, còn hai triệu em cầm tiền mặt lên nhá”, B đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe máy Honda AIRBLADE màu đen, BKS 37F2- 576.46 lên nhà đưa cho B số tiền hai triệu đồng, B cầm tiền và nói L đứng đợi. B đi ra khỏi nhà khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho L 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa các viên ma túy màu hồng. L cầm gói ma túy đó để lên yên xe rồi đi về trang trại của L. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, khi L về đến sân trang trại của mình thì bị lực lượng Công an huyện DChâu phát hiện bắt quả tang, thu giữ của L 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa ma túy hồng phiến mà L đã gạt gói ma túy từ trên yên xe máy xuống nền sân nhà ngay cạnh vị trí của L. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và dẫn giải Nguyễn Ngọc L về trụ sở Công an huyện D Châu, tỉnh N An.

Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an huyện DChâu thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp trang trại của Nguyễn Ngọc L. Qua khám xét, phát hiện thu giữ thêm: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa bao nilon màu trắng, bên trong bao nilon màu trắng chứa 01 lọ thủy tinh màu nâu bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong lọ thủy tinh chứa các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau nghi là ma túy thu giữ trong lỗ thùng dưới nền nhà trang trại của Nguyễn Ngọc L.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc L khai nhận đã mua ma túy của Ngô Thanh B với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hồi 23 giờ 15 phút ngày 03/8/2021 Công an huyện DChâu khám xét nơi ở của Ngô Thanh B, trú tại xóm TYên, xã DNgọc, huyện DChâu, tỉnh N An thu giữ tại hành lang bên phải tính từ ngoài vào nhà 01 gói nilon màu xanh bên ngoài quấn băng keo màu đen, bên trong chứa các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau nghi là ma túy; thu giữ tại nền phòng ngủ ở góc xép 01 gói bạc màu trắng, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng nghi là ma túy và 01 chai nhựa màu trắng, trên thân chai có gắn một 01 đoạn ống hút tre, 01 điện thoại di động Oppo màu xanh đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Thanh B khai nhận 01 viên ma túy hồng phiên thu giữ tại nền nhà trong phòng ngủ là của B nhặt được, cất giấu nhằm mục đích để sử dụng. Đối với gói ma túy thu giữ tại hành lang phía bên ngoài nhà, B không thừa nhận, B không biết của ai, do đâu mà có, gói ma túy đó không phải của B. Ngoài ra, B không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Ngọc L vào ngày 01/8/2021 và ngày 03/8/2021. Ngày 03/8/2021 B hỏi vay L 5.000.000 đ (Năm triệu đồng). Số tiền này B vay L để sử dụng vào mục đích cá nhân khác chứ không phải là tiền B bán ma túy cho L.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 01 giờ 10 phút ngày 04/8/2021 và bản kết luận giám định số 1185/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 08/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NAn kết luận: Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ của Nguyễn Ngọc L gửi tới giám định là ma túy Methamphetamin. 200 (hai trăm) viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang của Nguyễn Ngọc L có tổng khối lượng là 19,35 g (mười chín phẩy ba mươi lăm gam); Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ của Nguyễn Ngọc L gửi tới giám định là ma túy Methamphetamin. 54 viên nén màu hồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc L có tổng khối lượng là 5,1 g (năm phẩy một gam).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 03 giờ 30 phút ngày 04/8/2021 và bản kết luận giám định số 1186/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 08/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NAn kết luận: Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ của Ngô Thanh B gửi tới giám định là ma túy Methamphetamin. 96 (chín mươi sáu) viên nén màu hồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Thanh B có tổng khối lượng là 9,4 g (chín phẩy bốn gam); Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ của Ngô Thanh B gửi tới giám định là ma túy Methamphetamin. 01 viên nén màu hồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Thanh B có khối lượng 0,1 g (không phẩy một gam).

Ngày 10/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DChâu ra quyết định trưng cầu giám định số 214/ĐCSKT- MT yêu cầu giám định các dấu vết đường vân (nếu có) trên các mẫu giám định so với dấu vân tay in trên 04 chỉ bản Ngô Thanh B, sinh ngày 12/02/1979, trú tại xóm T Yên, xã DNgọc, huyện DChâu, tỉnh N An có phải cùng một người không.

Tại Kết luận giám định số 323/KL-PC09 (Đ3) ngày 13/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N An kết luận: trên hai túi nilon gửi giám định phát hiện một số dấu vết đường vân không đủ yếu tố tiến hành giám định.

Vật chứng: - Một phong bì thư bên trong có 170 viên ma túy methamphetamin (ký hiệu M1) có khối lượng 16,40 gam; 44 viên ma túy methamphetamin (ký hiệu M2) có khối lượng 4,1 gam của Nguyễn Ngọc L sau khi đã lấy mẫu giám định, 01 gói nilon màu đen, 01 gói nilon màu trắng, 01 lọ thủy tinh màu nâu bên ngoài quấn băng keo màu đen và 02 phong bì thư ban đầu.

- Một phong bì thư bên trong có 81 viên ma túy methamphetamin (ký hiệu M1) có khối lượng 7,95 gam của Ngô Thanh B sau khi đã lấy mẫu giám định, 01 vỏ giấy bạc màu trắng và 02 phong bì thư ban đầu.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A31 màu đen đã qua sử dụng.
- 01 chai nhựa màu trắng, trên thân chai có gắn một đoạn ống hút tre.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, sơn màu đen, BKS 37F2- 576.46 đã qua sử dụng.
- 01 gói nilon màu hồng có kích thước (09 x 6,5)cm.
- 01 gói nilon màu xanh, bên ngoài quấn băng keo màu đen, có kích thước (09 x 6,5) cm.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSDC ngày 21/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện DChâu, tỉnh N An truy tố Ngô Thanh B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Và Nguyễn Ngọc L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị cáo L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Ngô Thanh B từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo B. Và áp dụng khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc L từ 12 (mười hai) năm đến 13 (mười ba) năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo L.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi giám định.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T xe máy nhãn hiệu Honda Blade, sơn màu đen, BKS 37F2- 576.46 đã qua sử dụng.

Các bị cáo nhận tội, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, Ngô Thanh B và Nguyễn Ngọc L hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp nội dung cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 20 giờ 10 phút, ngày 03/8/2021 tại khu vực trang trại của Nguyễn Ngọc L thuộc xóm 1, xã D Yên, huyện D Châu, tỉnh N An, Tổ công tác Công an huyện D Châu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Ngọc L đang có hành vi cất giữ trái phép 01 (một) gói ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 19,35 g (mười chín phẩy ba lăm gam). Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc L, thu giữ 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 5,1 g (năm phẩy một gam). Số ma túy trên Nguyễn Ngọc L khai mua của Ngô Thanh B về để sử dụng và bán kiếm lời.

Hồi 23 giờ 15 phút ngày 03/8/2021, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Thanh B, thu giữ 01 (một) gói ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 0,1 gam (Không phẩy một gam) B khai cất giữ nhằm mục đích để sử dụng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ ở hành lang nhà Bình 9,4 gam Methamphetamine. Quá trình điều tra, B không thừa nhận đã bán ma túy cho Lam và không thừa nhận 9,4 gam ma túy khi khám xét là của B. Với các tài liệu có tại hồ sơ chưa đủ cơ sở để kết luận về hành vi bán ma túy của B và chưa đủ cơ sở kết luận 9,4 gam ma túy thu giữ ở hành lang nhà B. Vì vậy Nguyễn Ngọc L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 19,35 gam + 5,1 gam = 24,45 gam (Hai mươi tư phẩy bốn lăm gam) ma túy Methamphetamine. Ngô Thanh B phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 0,1 gam (không phẩy một gam) ma túy Methamphetamine theo quy định của BLHS. Hành vi của bị cáo B đã phạm tội

"Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo L đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và sự duy trì nòi giống của dân tộc. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội có tính chất nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo nhận thức được tác hại to lớn của ma túy, nó thực sự là một hiểm họa lớn đối với con người và xã hội, làm xói mòn đạo đức lối sống, đồng thời là căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện nhà xảy ra nhiều với tính chất, mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Vì thế cần phải xử phạt nghiêm và cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Bình không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, mẹ bị cáo là Ngô Thị H được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy cần áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo Bình với mức hình phạt như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo L thành khẩn khai báo và nhận tội và biết ăn năn hối cải, bố bị cáo là thương binh, người có công với cách mạng. Vì vậy cần áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo Lam với mức hình phạt như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy xét miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: số ma túy sau khi giám định thu giữ của B và L và phong bì thư niêm phong ban đầu là vật chứng cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A31 màu đen đã qua sử dụng là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, sơn màu đen, BKS 37F2- 576.46 đã qua sử dụng là xe của vợ chồng bị cáo L, chị T không biết bị cáo L dùng phạm tội nên cần trả lại cho chị T

[7] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt Ngô Thanh B 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 04/8/2021).

- Căn cứ điểm i khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Ngọc L 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 04/8/2021).

- Việc xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy Một phong bì thư bên trong có 170 viên ma túy methamphetamin (ký hiệu M1) có khối lượng 16,40 gam; 44 viên ma túy methamphetamin (ký hiệu M2) có khối lượng 4,1 gam của Nguyễn Ngọc L sau khi đã lấy mẫu giám định, 01 gói nilon màu đen, 01 gói nilon màu trắng, 01 lọ thủy tinh màu nâu bên ngoài quấn băng keo màu đen và 02 phong bì thư ban đầu. Và một phong bì thư bên trong có 81 viên ma túy methamphetamin (ký hiệu M1) có khối lượng 7,95 gam của Ngô Thanh B sau khi đã lấy mẫu giám định, 01 vỏ giấy bạc màu trắng và 02 phong bì thư ban đầu; 01 chai nhựa màu trắng, trên thân chai có gắn một đoạn ống hút tre; 01 gói nilon màu hồng có kích thước (09 x 6,5)cm; 01 gói nilon màu xanh, bên ngoài quấn băng keo màu đen, có kích thước (09 x 6,5) cm.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A31 màu đen đã qua sử dụng.

Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, sơn màu đen, BKS 37F2- 576.46; số máy JA36E0727347l; số khung RLHJA3640KY000470 đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị Ty

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện DChâu, tỉnh N An theo phiếu nhập kho, ngày 31/12/2021 số NK051.

Án phí: Các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- VKSND huyện DChâu;
- THA Hình sự huyện DChâu;
- Chi cục THA Dân sự huyện DChâu;
- Sở Tư pháp tỉnh N An;
- UBND xã DThành;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Quang Trung

